TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Đc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 15A/2020/HSST
Ngày 21/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN – TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: ông Nguyễn Hà Giang
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Lâm Giang;
Ông Nguyễn Quốc Sửu.

- Thư ký phiên toà: bà Dương Thị Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Bộ - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2020/HSST ngày 06/3/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2020/QĐXXST-HS, ngày 06/4/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Lê M, sinh năm 1955 (Tên gọi khác: không); Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: số nhà , khu Đ, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: tự do; Trình Đ học vấn: 10/10; Họ và tên cha: Nguyễn Văn U (đã chết); Họ và tên mẹ: Vũ Thị Đ (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1959 trú tại số nhà số nhà , khu Đ, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1980, con nhỏ sinh năm 1985; Gia đình có 08 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 31/12/2019 đến ngày 06/01/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
- Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1959 (có mặt)
Nơi cư trú: số nhà , khu Đ, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bắc Giang.
- Anh Hoàng Minh Đ, sinh năm 2000 (vắng mặt)
Nơi cư trú: thôn Ph, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

* Người làm chứng:
- Anh Lê Văn Kh, sinh năm 1974 (có mặt)
Nơi cư trú: thôn C, xã V, huyện T, Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 31/12/2019, Nguyễn Lê M, sinh năm 1955 trú tại: số nhà , khu Đ, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bắc Giang đang ở nhà thì có đối tượng khi bị bắt khai tên Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1998 trú tại: thôn Ph, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang nhưng quá trình điều tra xác định tên thật là Hoàng Minh Đ, sinh năm 2000 trú tại: Ph, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang và Ngô Đăng Tr, sinh năm 1999, trú tại: thôn Q, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ đến hỏi mua số lô, số đề được M đồng ý.

Các hình thức chơi số lô, số đề được quy định như sau: chơi "Đặc biệt" có nghĩa là dự đoán 02 số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số Miền Bắc, nếu 02 số dự đoán trùng với 02 số cuối của giải "Đặc biệt" của Kết quả xổ số Miền Bắc thì trúng thưởng và tỷ lệ trả thưởng sẽ là (01 x 80) lần; chơi "Nhất to" có nghĩa là dự đoán 02 số cuối của giải "Nhất" Kết quả xổ số Miền Bắc, nếu 02 số dự đoán trùng với 02 số cuối của giải "Nhất" Kết quả xổ số Miền Bắc thì trúng thưởng và tỷ lệ trả thưởng sẽ là (01 x 80) lần; chơi "Hai cửa" có nghĩa là dự đoán 02 số cuối của cả hai giải "Đặc biệt" và giải "Nhất" của Kết quả xổ số Miền Bắc, nếu 02 số dự đoán trùng với 02 số cuối của giải "Đặc biệt" hoặc giải "Nhất" hoặc cả 02 giải là trúng thưởng và mức trả thưởng sẽ là (01 x 80) lần; chơi "Lô xiên 2" có nghĩa là dự đoán 02 cặp số, mỗi số gồm 02 chữ số, nếu cả 02 cặp số dự đoán xuất hiện ở các giải của Kết quả xổ số Miền Bắc (tổng 27 giải) là trúng thưởng, mức trả thưởng được tính là 1.000 đồng đánh "Lô xiên 2" nếu trúng sẽ được được trả thưởng gấp 10 lần; chơi "Lô xiên 3" có nghĩa là dự đoán 03 cặp số, mỗi số gồm 02 chữ số, nếu cả 03 cặp số dự đoán xuất hiện ở các giải của Kết quả xổ số Miền Bắc (tổng 27 giải) là trúng thưởng, mức trả thưởng được tính là 1.000 đồng đánh "Lô xiên 3" trúng sẽ được trả thưởng gấp 40 lần; chơi "Lô điểm" có nghĩa là dự đoán 01 cặp số, nếu cặp số dự đoán xuất hiện ở các giải của Kết quả xổ số Miền Bắc (tổng 27 giải) là trúng thưởng, mức trả thưởng được tính như sau, 01 điểm Lô tương ứng với 23.000 đồng, nếu trúng sẽ được trả thưởng gấp 80 lần.

M lấy ra 01 tập giấy hình chữ nhật được cắt ra từ giấy A4 và ghim lại thành tập để ghi các cặp số lô, số đề rồi lấy 01 tờ giấy than kê sau tờ giấy được cắt sẵn để ghi các cặp số lô, đề. T ghi các cặp số Lô 47, 74 - 15 điểm; cặp Lô xiên 47, 74, 48 - 60.000 đồng; cặp số Đề 74, 47, 48, 84 - 50.000 đồng. Tổng số tiền Tr phải thanh toán cho M là 950.000 đồng. Tr đưa cho M số tiền 1.000.000 đồng, M trả lại cho Tr 50.000 đồng và M xé tờ giấy ghi các cặp số lô, đề đưa cho Tr để làm căn cứ trả thưởng. Lúc này, Đ đọc các cặp số lô, đề cho M thì M tiếp tục dùng tập giấy chữ nhật được cắt ra từ giấy A4 và đặt tờ giấy than kê sau tờ giấy cắt sẵn để ghi các cặp số lô, đề. Đ mua cặp số Lô 32 - 50 điểm; cặp Lô xiên 23, 32 - 200.000 đồng; cặp số Đề 23 - 80.000 đồng; cặp số Đề 32 -70.000 đồng. Tổng số tiền Đ mua số lô, số đề là 1.500.000 đồng. Đ trả cho M số tiền 1.500.000 đồng, M cầm tiền và xé tờ cáp

được in từ giấy than đưa cho Đ còn M giữ lại tờ viết tay, đúng lúc này lực lượng Công an huyện Tân Yên phát hiện bắt quả tang đối với M, Tr, Đ. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:

- Số tiền 3.800.000 đồng, thu tại túi áo ngực bên ngoài phía trước của Nguyễn Lê M;

- Số tiền 7.670.000 đồng, thu tại túi áo khoác ngoài bên phải của Nguyễn Lê M.

- 01 (một) tờ giấy hình chữ nhật, một mặt có các chữ, số và ký tự bằng mực mầu đen, một đầu tờ giấy có ghi "31 12" thu của Ngô Đăng Tr ở túi quần phía sau bên phải.

- 01 (một) tờ giấy hình chữ nhật, một mặt có các số và ký tự màu xanh, một đầu tờ giấy ghi "31 12", thu tại túi áo khoác ngoài bên phải của Nguyễn Văn Ph.

- 01 tờ giấy hình chữ nhật một mặt có ghi các chữ số màu xanh, một đầu tờ giấy có ghi "30 12", một đầu có ghi (165), một mặt trắng; 01 tờ giấy hình chữ nhật, một mặt có ghi các chữ số và các ký tự màu xanh, một đầu tờ giấy có ghi "30 12" phía dưới có ghi (155) cả hai tờ giấy thu tại túi quần phía trước bên phải của Nguyễn Văn Ph.

- 01 tập giấy hình chữ nhật đã được đóng ghim thành tập trong đó có 13 tờ một mặt có các chữ số, ký tự, viết bằng tay bằng mực màu đen, một đầu của 13 tờ có ghi "31 12" các tờ còn lại là giấy trắng thu tại nơi Nguyễn Lê M mua bán số lô, số đề.

- 01 tờ giấy A4, một mặt trắng, một mặt có các chữ số và ký tự viết tay bằng mực màu đen, màu đỏ, một đầu tờ giấy có ghi 30/12/2019 và chữ ký cùng tên của Nguyễn Lê M.

- 01 (một) giấy than màu xanh một mặt có chữ CARBON PAPER chữ màu bạc thu, giấy hình chữ nhật.

- 01 (một) bút bi vỏ ngoài có màu đen và màu bạc có chữ Matixs FO - 024, mực màu đen.

Tất cả những đồ vật, tài liệu trên đã được thu giữ tại nơi Nguyễn Lê M mua bán số lô, số đề tại số nhà, khu Đ, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Nguyễn Lê M. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Kết luận giám định số 14/KL-KTHS ngày 03/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

"Chữ viết trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A1 đến A18 (trừ chữ viết có nội dung "30-12-2019, 31-12-2019, Đ- Hoàng Minh Đ" trên các tài liệu A2, A18; "30/12/2019, 31/12/2019, Tr- Ngô Đăng Tr" trên các tài liệu A3, A17) so với chữ viết của Nguyễn Lê M trên các tài liệu mẫu ký hiệu từ M1 đến M6 do cùng một người viết ra".

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định được Nguyễn Lê M đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề trong các ngày cụ thể như sau:

Ngày 31/12/2019 hành vi đánh bạc của Nguyễn Lê M bị phát hiện trước khi có kết quả xổ số Miền Bắc theo quy định của Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao thì số tiền đánh bạc bằng hình thức ghi số đề của Nguyễn Lê M trong ngày 31/12/2019 gồm 13 tờ cáp đề được đánh số thứ tự từ 1 đến 13 cụ thể:

Tờ số 1: M ghi số lô, số đề có tổng số tiền là 460.000 đồng;

Tờ số 2: M ghi số lô, số đề có tổng số tiền là 430.000 đồng;

Tờ số 3: M ghi số lô, số đề có tổng số tiền là 345.000 đồng;

Tờ số 4: M ghi số lô, số đề có tổng số tiền là 20.000 đồng;

Tờ số 5: M ghi số lô, số đề có tổng số tiền là 160.000 đồng;

Tờ số 6: M ghi số lô, số đề có tổng số tiền là 40.000 đồng;

Tờ số 7: M ghi số lô, số đề có tổng số tiền là 230.000 đồng;

Tờ số 8: M ghi số lô, số đề có tổng số tiền là 1.200.000 đồng;

Tờ số 9: M ghi số lô, số đề có tổng số tiền là 320.000 đồng;

Tờ số 10: M ghi số lô, số đề có tổng số tiền là 280.000 đồng;

Tờ số 11: M ghi số lô, số đề có tổng số tiền là 2.550.000 đồng;

Tờ số 12: M ghi số lô, số đề có tổng số tiền là 2.060.000 đồng;

Tờ số 13: M ghi số lô, số đề có tổng số tiền là 1.500.000 đồng;

Tại tờ giấy hình chữ nhật, một mặt có các chữ, số và ký tự bằng mực mầu đen, một đầu tờ giấy có ghi "31 12" thu của Ngô Đăng Tr khi bắt quả tang có tổng số tiền là 950.000 đồng

Như vậy, tổng số tiền Nguyễn Lê M đánh bạc trong ngày 31/12/2019 được xác định là 10.545.000 đồng.

Ngày 30/12/2019 Nguyễn Lê M ghi số lô, số đề tại một tờ giấy A4 một mặt trắng, một mặt có các chữ số và ký tự viết tay bằng mực màu đen, màu đỏ, một đầu tờ giấy có ghi 30/12/2019 bị phát hiện sau khi có kết quả xổ số Miền Bắc ngày 30/12/2019 theo quy định của Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao thì số tiền đánh bạc bằng hình thức ghi số đề của Nguyễn Lê M trong ngày 30/12/2019 được xác định: Hình thức "Đặc biệt" = 40.000 đồng; Hình thức "Lô xiên 2" = 50.000 đồng; Hình thức "Lô điểm" = 230 điểm x 23.000 đồng/1 điểm = 5.290.000 đồng. So sánh Kết quả xổ số Miền Bắc ngày 30/12/2019 xác định số trúng hình thức "Lô điểm" gồm: cặp số 01, 94 mỗi cặp số = 10 điểm; cặp số 40 = 20 điểm và cặp số 77 = 30 điểm. Tổng số trúng = 70 điểm x 80.000 đồng/1 điểm = 5.600.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền Nguyễn Lê M đánh bạc trong ngày 30/12/2019 được xác định là 5.380.000 + 5.600.000 =10.980.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 04 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo

Nguyễn Lê M về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê M phạm tội "Đánh bạc", áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Lê M 06 tháng tù, trừ cho bị cáo 06 ngày bị tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 05 tháng 24 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS): Tịch thu sung quỹ số tiền 6.470.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút vỏ ngoài có màu đen và màu bạc có chữ Matixs FO - 024 và 01 giấy than màu xanh một mặt có chữ CARBON PAPER màu bạc; Truy thu của Nguyễn Lê M số tiền do phạm tội mà có là 9.455.000 đồng. Trả lại bà Nguyễn Thị B 5.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo có ý kiến: Bị cáo nhất trí với cáo trạng truy tố và luận tội của Đại diện VKSND huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, truy tố bị cáo về tội "Đánh bạc". Bị cáo rất ăn năn, hối lỗi, hứa sẽ không tái phạm và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày không biết việc bị cáo M đánh bạc tại nhà, nhất trí với nội dung cáo trạng và đề nghị của Đại diện VKSND huyện Tân Yên liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, cũng như các tình tiết của vụ án và đề nghị được nhận lại số tiền 5.000.000 đồng bị thu giữ, ngoài ra không có ý kiến, đề nghị gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa anh Hoàng Minh Đ là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Anh Đ đã có lời khai tại cơ quan điều tra, sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan HĐXX quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 BLTTHS;

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên, Điều tra viên, VKSND huyện Tân Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tội danh: Tại phiên toà, bị cáo có mặt đã hoàn toàn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ do Cơ quan điều tra thu thập về thời gian, không gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 30/12/2019 và 31/12/2019, Nguyễn Lê M, sinh năm 1955 trú tại: số nhà, khu Đ, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bắc Giang đã 02 lần thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề cụ thể như sau: Lần thứ nhất: Ngày 30/12/2019, Nguyễn Lê M ghi số lô, số đề với số tiền được xác định là 10.980.000 đồng; Lần thứ hai: Ngày 31/12/2019, Nguyễn Lê M ghi số lô, số đề với số tiền xác định là 10.545.000 đồng. Tổng số tiền của 02 lần Nguyễn Lê M đánh bạc được xác định là 21.525.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đánh bạc dưới hình thức "ghi số lô, số đề". Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Việc bị cáo bị truy tố ra trước phiên toà xét xử ngày hôm nay với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm thiệt hại về kinh tế và ảnh hưởng đến sự ổn định xã hội cũng như hạnh phúc gia đình. Vì vậy cần lên cho các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo HĐXX thấy:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có thời gian 16 năm 02 tháng phục vụ trong quân ngũ, sau khi phạm tội đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; Tình tiết tăng nặng: bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc trong 02 ngày và đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội trong một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt.

Bị cáo phạm tội vì mục đích vụ lợi nên cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[5] Đối với hành vi đánh bạc của Hoàng Minh Đ ngày 30/12/2019 với số tiền 150.000 đồng và ngày 31/12/2019 với số tiền 1.500.000 đồng do không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 25/02/2020 Công an huyện Tân Yên đã xử phạt vi phạm hành chính với Hoàng Minh Đ bằng hình thức phạt tiền (số tiền 350.000 đồng) là đúng pháp luật.

[6] Đối với đối tượng tự khai là Ngô Đăng Tr, sinh năm 1999, trú tại: thôn Q, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề của M ngày 30/12/2019 với số tiền 155.000 đồng và ngày 31/12/2019 với số tiền 950.000 đồng. Tuy nhiên khi làm việc với Cơ quan điều tra, lợi dụng sở hở Tr đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh theo địa chỉ Tr đã khai nhưng không ai có tên tuổi, địa chỉ như Tr đã khai nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến đối tượng tự khai Ngô Đăng Tr ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục điều tra, xử lý sau là có căn cứ.

[7]. Về vật chứng:

- Số tiền 6.470.000 đồng trong tổng số tiền 11.470.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Lê M khi bắt quả tang là tiền bị cáo bán số lô, số đề mà có, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 chiếc bút vỏ ngoài có màu đen và màu bạc có chữ Matixs FO - 024 và 01 giấy than màu xanh một mặt có chữ CARBON PAPER màu bạc là công cụ bị cáo vào việc ghi số lô, số đề, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 5.000.000 đồng trong tổng số tiền 11.470.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Lê M khi bắt quả tang là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị B không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bà Nguyễn Thị B.

- Về số tiền do phạm tội mà có bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết là 9.455.000 đồng cần truy thu để sung quỹ nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt và xử lý vật chứng là có căn cứ cần được chấp nhận.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê M phạm tội "Đánh bạc".

2. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Nguyễn Lê M 06 (sáu) tháng tù, trừ cho bị cáo 06 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 05 (năm) tháng 24 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.470.000 đồng trong tổng số tiền 11.470.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Lê M khi bắt quả tang;

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút vỏ ngoài có màu đen và màu bạc có chữ Matixs FO - 024 và 01 giấy than màu xanh một mặt có chữ CARBON PAPER màu bạc;

- Trả lại bà Nguyễn Thị B 5.000.000 đồng trong tổng số tiền 11.470.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Lê M;

- Truy thu của Nguyễn Lê M số tiền do phạm tội mà có là 9.455.000 đồng. Xác nhận bị cáo đã nộp đủ số tiền 9.455.000 đồng tại biên lại thu số AA/2010/006272 ngày 17/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Yên.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Nguyễn Lê M được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hà Giang

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên
- Bị cáo; Người có QLNVLQ
- L- u.